

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-PT  
Ngày: 28-10-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết  
*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Cảnh  
Bà Mai Thị Minh Hồng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXPT-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị M và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N.

***- Bị cáo kháng cáo:***

1. Nguyễn Thị M; sinh năm 1977; nơi sinh và cư trú: Đội 2, Hợp tác xã Q, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Sỹ K và bà Nguyễn Thị M (Đã chết); có chồng là Bùi Văn T; có 03 con; con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22-7-2016 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng, về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-02-2020 đến ngày 28-02-2020 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định (Có mặt).

2. Vũ Văn N; sinh năm 1982; nơi sinh và cư trú: Đội 1, Hợp tác xã Đồng Liêu, xã Nghĩa Lạc, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; con ông Vũ Đình K (Đã chết) và bà Vũ Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H; có 3 con: con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11-01-2016, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N xử phạt

04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 19-02-2020 đến ngày 25-3-2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” (Có mặt).

3. Bùi Văn T; sinh năm 1976; nơi sinh và cư trú: Đội 2, Hợp tác xã Q, xã N, huyện N, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; con ông Bùi Đình P và bà Trần Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị M; có 03 con; con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20-12-2012, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 22-7-2016, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N xử phạt 08 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 25-02-2020 đến ngày 28-02-2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

Ngoài ra còn có 07 bị cáo khác không kháng cáo, không triệu tập đến phiên toà.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 19-02-2020, Nguyễn Thị M gọi điện thoại rủ Trần Thị Nga, Trần Thái Hòa, Nguyễn Văn Khởi, Vũ Văn N đến nhà Nguyễn Thị M để chơi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Nga, Hòa, Khởi, Nhiên đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày Nga, Khởi và Nhiên đến nhà Mẫu. Mẫu cắt 04 quân vị hình tròn bằng vỏ bao thuốc Thăng Long có 01 mặt màu trắng và 01 mặt màu vàng, Nga vào bếp nhà Mẫu lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ ra, sau đó Mẫu, Nga, Khởi và Nhiên ngồi xuống sàn phòng khách tầng 01 nhà Nguyễn Thị M chơi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Mẫu và Nhiên thay nhau xóc cái cho mọi người chơi. Quá trình chơi mọi người quy định: Cho 04 quân vị đặt lên đĩa và lấy bát úp lại rồi xóc mấy cái, sau đó đặt xuống chiếu để mọi người chơi đặt tiền vào cửa chắn hoặc cửa lẻ. Sau khi những người chơi đã đặt cửa xong, người cầm cái mở bát để kiểm tra kết quả. Nếu 02 quân vàng, 02 quân trắng hoặc có 04 quân trắng và 04 quân vàng thì gọi là chắn, nếu 03 quân vàng, 01 quân trắng hoặc 03 quân trắng, 01 quân vàng thì gọi là lẻ. Nếu người chơi đặt cửa chắn, mở bát ra là chắn thì người cầm cái thu tiền của cửa lẻ trả cho người đặt cửa chắn theo tỷ lệ 1/1 và ngược lại. Mỗi lần đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 500.000 đồng. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 19-02-2020, Bùi Văn T là chồng Mẫu đang ngủ ở trong buồng đi ra, thấy mọi người đang đánh xóc đĩa ăn tiền, Thìn vào tham gia chơi. Khoảng 12 giờ ngày 19-02-2020, Nguyễn Thị Đào đến nhà Mẫu tham gia chơi cùng. Lúc này, Mẫu thu của Nga, Nhiên và Khởi mỗi người 200.000 đồng tiền hồ, tổng cộng 600.000 đồng. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19-02-2020, Trần Thái Hòa đến nhà Mẫu và cùng tham gia chơi. Đến khoảng 12 giờ 40 phút, Trần Thái Hòa nghỉ không chơi nữa và đi về. Khoảng 14 giờ ngày 19-02-2020, Nguyễn Văn Hiệp đến nhà Mẫu và cùng vào tham gia chơi xóc đĩa ăn tiền. Lúc này Mẫu lấy 01 lá bài tứ lơ khơ cắt 04 quân vị 01 mặt xanh, 01 mặt trắng thay 04 quân vị cũ. Hiệp, Mẫu và Nhiên tiếp tục thay nhau xóc cái duy trì cuộc chơi. Khoảng 15 giờ ngày 19-02-2020, Trần Thái Hòa, Nguyễn Công Chính và Vũ Đình Viễn đến nhà

Mẫu và cùng vào tham gia chơi. Khoảng 16 giờ ngày 19-02-2020, Bùi Văn T, Vũ Đình Viễn thua hết tiền nên đứng dậy đi ra ngoài. Các bị cáo chơi đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 19-02-2020 thì bị Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị M, Vũ Văn N, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Văn Hiệp, Trần Thái Hòa, Nguyễn Công Chính đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Trần Thị Nga, Nguyễn Văn Khởi đã bỏ chạy về nhà. Thu giữ dưới sàn nhà phòng khách tầng một: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ là công cụ sử dụng đánh bạc. Thu giữ trong người các đối tượng tham gia đánh bạc, tổng số tiền 92.170.000đ, trong đó có 31.670.000đ là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cụ thể đã thu giữ của Vũ Văn N 22.500.000 đồng, Nguyễn Văn Hiệp 1.770.000 đồng, Nguyễn Thị Đào 4.400.000 đồng, Trần Thái Hòa 3.000.000 đồng. Còn lại số tiền 60.500.000 đồng là của Vũ Văn N, Nguyễn Văn Hiệp và Nguyễn Công Chính không sử dụng để đánh bạc, cụ thể: Vũ Văn N có 50.000.000 đồng, Nguyễn Văn Hiệp có 10.000.000 đồng, Nguyễn Công Chính có 500.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Thị M 01 ổ cứng lưu dữ liệu camera, nhãn hiệu ahua hình hộp chữ nhật, vỏ màu đen, kích thước 22,5cm x 26cm x 04 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu hồng, đã qua sử dụng có số sim 0985.816.529. Thu giữ của Vũ Văn N 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy G4, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu đen, đã qua sử dụng, có số sim 0376.776.766. Thu giữ của Trần Thái Hòa 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, vỏ màu trắng vàng, ốp nhựa silicon màu trắng, đã qua sử dụng, có số sim 0359.252.455. Đối với 08 quân vị các bị cáo sử dụng đánh xóc đĩa, khi Công an vào bắt, Nguyễn Thị M đã mang vào nhà tắm xả nước tẩu tán, nên không thu giữ được. Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 19-02-2020, Trần Thị Nga đến Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh lam, ốp nhựa silicon đã qua sử dụng có sim số 0345665721. Ngày 21-02-2020 Nguyễn Văn Khởi đến Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú và giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có sim số 0364899518. Ngày 25, 27 tháng 02 năm 2020 Bùi Văn T và Vũ Đình Viễn đã đến Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú và khai nhận về hành vi tham gia đánh bạc vào ngày 19-02-2020 tại nhà Nguyễn Thị M.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị M khai: Mẫu là người rủ Trần Thị Nga, Vũ Văn N, Nguyễn Văn Khởi và Trần Thái Hòa chơi xóc đĩa ăn tiền và trực tiếp cắt quân vị. Mẫu sử dụng số tiền 4.300.000 đồng. Trong quá trình chơi xóc đĩa, Mẫu cùng với Vũ Văn N và Nguyễn Văn Hiệp thay nhau xóc cái. Mẫu thu được 600.000 đồng tiền hồ và đã sử dụng hết để chơi xóc đĩa. Mẫu chơi với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi bị bắt, Mẫu bị thua hết tiền.

Trần Thị Nga khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Nga là người chuẩn bị bát, đĩa và sử dụng số tiền 4.300.000 đồng để chơi. Nga đã nộp cho Nguyễn Thị M 200.000 đồng tiền hồ. Nga chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng và bị thua hết tiền. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen, có số sim 0982.076.086 Mẫu gọi cho Nga rủ đến nhà Mẫu chơi đánh bạc khi Công an đến bắt, Nga bỏ chạy và đã đánh rơi mất. Còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, vỏ sau màu xanh lam, ốp bằng nhựa

silicon, có số sim 0345.665.721 Nga mang theo khi đến Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú là mượn của con là Hoàng Văn Dương đã bị Công an huyện Nghĩa Hưng thu giữ.

Vũ Văn N Khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Nhiên cùng với Nguyễn Thị M và Nguyễn Văn Hiệp thay nhau xóc cái. Nhiên sử dụng số tiền 8.000.000 đồng để chơi. Quá trình chơi, Nhiên đã nộp cho Nguyễn Thị M 200.000 đồng tiền hồ, Nhiên chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Số tiền 31.670.000 đồng thu giữ trong người những người đánh bạc, trong đó Nhiên có 22.500.000 đồng là tiền thắng bạc.

Nguyễn Văn Hiệp khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Hiệp cùng với Nguyễn Thị M và Vũ Văn N thay nhau xóc cái. Hiệp sử dụng số tiền 2.070.000 đồng. Hiệp chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Số tiền 31.670.000 đồng thu giữ trong người những người đánh bạc, trong đó Hiệp có 1.170.000 đồng.

Nguyễn Công Chính khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Chính sử dụng số tiền 1.000.000 đồng. Chính chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi bị bắt, Chính bị thua hết tiền.

Nguyễn Thị Đào khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Đào sử dụng số tiền 5.000.000 đồng. Đào chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Số tiền 31.670.000 đồng thu giữ trong người những người đánh bạc, trong đó Đào có 4.400.000 đồng.

Nguyễn Văn Khởi khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Khởi sử dụng số tiền 2.300.000 đồng. Quá trình chơi, Khởi đã nộp cho Nguyễn Thị M 200.000 đồng tiền hồ, Khởi chơi nhiều ván, mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Khởi bị thua hết tiền.

Trần Thái Hòa khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Hòa sử dụng số tiền 2.200.000 đồng. Hòa chơi nhiều ván, mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Số tiền 31.670.000 đồng thu giữ trong người những người đánh bạc, trong đó Hòa có 3.000.000 đồng.

Vũ Đình Viễn khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Viễn sử dụng số tiền 2.000.000 đồng. Viễn chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Viễn đã thua hết tiền.

Bùi Văn T khai: Khi chơi xóc đĩa ăn tiền, Thìn sử dụng số tiền 500.000 đồng. Thìn chơi nhiều ván, với mức chơi từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Thìn bị thua hết tiền.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã quyết định:

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với bị cáo Nguyễn Thị M. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo Trần Thị Nga, Vũ Văn N, Nguyễn Thị Đào,

Nguyễn Văn Hiệp, Trần Thái Hòa, Nguyễn Văn Khởi, Vũ Đình Viễn, Bùi Văn T. Các bị cáo Trần Thị Nga, Vũ Đình Viễn căn cứ thêm điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS. Các bị cáo Nguyễn Văn Hiệp, Nguyễn Thị Đào, Trần Thái Hoà căn cứ thêm điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS. Bị cáo Nguyễn Văn Khởi căn cứ thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Bị cáo Bùi Văn T căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS, đối với bị cáo Nguyễn Công Chính,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo Vũ Văn N, Trần Thị Nga, Nguyễn Văn Hiệp, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Văn Khởi, Trần Thái Hòa, Vũ Đình Viễn, Bùi Văn T và Nguyễn Công Chính phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội tổ chức đánh bạc và 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội đánh bạc. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19-02-2020;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-02-2020 đến ngày 25-3-2020;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (Sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 25-02-2020, đến ngày 28-02-2020.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26-8-2020 bị cáo Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị xét xử là đúng người, đúng tội, nhưng hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là quá nặng, hoàn cảnh hai vợ chồng đều là bị cáo trong vụ án, gia đình neo người phải chăm sóc mẹ già và 03 con nhỏ, kinh tế khó khăn, đang phải vay nợ rất nhiều, mong Toà xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về, có điều kiện lao động trả nợ và nuôi dạy con cái.

Ngày 24-8-2020 bị cáo Bùi Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị xét xử là đúng người, đúng tội, mong Toà xem xét hoàn cảnh vợ bị cáo đã bị tuyên phạt tù, hiện đang bị giam giữ, gia đình bị cáo neo người hiện đang phải chăm sóc mẹ già và 03 con nhỏ, kinh tế rất khó khăn, vay nợ nhiều, bản thân bị cáo bị các bệnh: Thoái hoá cột sống, viêm dạ dày, viêm co thắt đường ruột, viêm rối loạn bàng quang cấp, rối loạn hóc môn, phản ứng thuốc, không thể dùng thuốc được, cứ hai ngày phải rửa ruột một lần, mong Toà tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để có điều kiện chữa bệnh, lao động trả nợ và nuôi dạy con cái.

Ngày 24-8-2020 bị cáo Vũ Văn N có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị xét xử là đúng người, đúng tội, nhưng mong Toà xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo, đang phải ở nhà tạm ngoài bãi

nuôi tôm mà hiện nay không nuôi tôm được nữa, kinh tế khó khăn, phải vay nợ Ngân hàng, hiện phải chăm sóc mẹ già và 03 con nhỏ đang đi học, mong Toà tạo điều kiện giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để có điều kiện trả nợ và chăm sóc cho gia đình.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Mẫu trình bày: Bị cáo rất ân hận đối với việc làm của mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo chồng ốm đau liên miên, bố mẹ già, con nhỏ, nợ nần chồng chất xin Toà xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về để chăm lo cho gia đình, nuôi dạy con cái.

Bị cáo Nhiên trình bày: Bị cáo có thời gian tham gia quân đội chưa được cấp sơ thẩm xem xét, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, nợ Ngân hàng rất nhiều, mong Toà giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị cáo Thìn trình bày: Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ đi tù, bị cáo luôn đau ốm bệnh tật, nên nợ nần rất nhiều, bố mẹ già, ba con còn nhỏ, nếu bị cáo cũng bị phạt tù giam thì bố mẹ và các con bị cáo không ai chăm sóc, mong Toà xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo cho cha mẹ già và con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Đối với bị cáo Mẫu, là người rủ rê các bị cáo khác đến nhà mình đánh bạc, cùng một lúc phạm 2 tội, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo mức án thấp trong khung hình phạt, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm. Đối với bị cáo Nhiên và bị cáo Thìn, tại cấp phúc thẩm bị cáo Nhiên có thêm tình tiết mới thể hiện bị cáo có thời gian tham gia quân đội, kinh tế khó khăn phải vay nợ Ngân hàng nhiều, bị cáo Thìn xuất trình chứng cứ thể hiện sức khoẻ yếu, luôn ốm đau bệnh tật, hoàn cảnh gia đình bị cáo bố mẹ già, ba con nhỏ, nếu cả hai vợ chồng đều bị phạt tù giam sẽ ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của những người thân trong gia đình bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nhiên và bị cáo Thìn cho các bị cáo được hưởng án treo, thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 19-02-2020, tại nhà mình, Nguyễn Thị M có hành vi tổ chức cho các bị cáo Nguyễn Công Chính, Vũ Văn N,

Trần Thị Nga, Nguyễn Văn Hiệp, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Văn Khởi, Trần Thái Hòa, Vũ Đình Viễn, Bùi Văn T chơi đánh bạc và Mẫu cùng tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa ăn tiền. Mẫu sử dụng nhà mình, tổ chức cho mười người chơi đánh bạc với số tiền trong cùng một lần đánh bạc giá trị trên 20.000.000 đồng thu được 600.000 đồng tiền hồ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 31.670.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Thị M đã cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị M, Vũ Văn N, Trần Thị Nga, Nguyễn Văn Hiệp, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Văn Khởi, Trần Thái Hòa, Vũ Đình Viễn, Bùi Văn T đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Nên cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với tội “Đánh bạc” xét bị cáo sử dụng chính số tiền hồ thu được 600.000đ để đánh bạc nên không lớn, việc bị cáo khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đến nhà mình đánh bạc để thu tiền hồ đã bị xem xét xử lý về tội “Tổ chức đánh bạc”, nên hình phạt 15 tháng tù đối với tội “Đánh bạc” của bị cáo là có phần nghiêm khắc, mặt khác tại cấp phúc thẩm các bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ mới thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, chồng bị cáo thường xuyên ốm đau bệnh tật, vợ chồng phải vay nợ rất nhiều, tình tiết này chưa được cấp sơ thẩm xem xét, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt đối với tội “Đánh bạc”, để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Văn N và Bùi Văn T thấy rằng, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Thìn tham gia đánh bạc thời gian ngắn, đã tự dừng chơi trước khi vụ án bị phát hiện, sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác trong vụ án và tự nguyện đến Công an huyện Nghĩa Hưng đầu thú, bị cáo ốm đau bệnh tật, hiện bị các bệnh, viêm dạ dày, thoái hoá cột sống cổ, cột sống thắt lưng, viêm xoang, rối loạn co thắt bàng quang, N34.1-TD niệu đạo, sạn sỏi hai thận, hoàn cảnh bị cáo có vợ đang bị tạm giam và đã bị xử phạt tù, nếu bị cáo cũng bị phạt tù giam thì cuộc sống của bố mẹ và các con bị cáo sẽ gặp rất nhiều khó khăn, gây áp lực về an sinh cho xã hội. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo xuất trình chứng cứ thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình, hiện đang phải chăm sóc mẹ già và 03 con còn nhỏ, kinh tế gia đình khó khăn đều phải vay nợ Ngân hàng rất nhiều, bị cáo Nhiên có thời gian phục vụ trong quân đội, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho cả hai bị cáo, đây là

những tình tiết mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Như vậy, xét bị cáo Vũ Văn N và bị cáo Bùi Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo và quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nam Định cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ khả năng giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo chữa bệnh và chăm lo cho gia đình, thể hiện bản chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm;

2. Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 55; Điều 58 BLHS,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo Vũ Văn N và Bùi Văn T phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19-02-2020;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, 65 BLHS,

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19-02-2020 đến ngày 25-3-2020);

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-02-2020, đến ngày 28-02-2020);

Giao bị cáo Vũ Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lạc, bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Pháp luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;



Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

3. Án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các Bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Bạch Tuyết**